| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48/2017/QĐST-HNGĐ | |

*Vân Canh, ngày 31 tháng 7 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2017/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc U, sinh năm: 1989

Bị đơn: Anh Trần Ngọc C, sinh năm: 1984

Đồng địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc U và anh Trần Ngọc C

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc U và anh Trần Ngọc C thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con chung: Giao 02 con chung là Trần Ngọc Bảo N, sinh ngày 07/10/2011 và Trần Thiên Â, sinh ngày 24/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Ngọc U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng cho con : Chị U không yêu cầu anh C đóng góp tiền cấp dưỡng cho con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ chia tài sản chung: Chị U và anh C không có tài sản chung, không nợ cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 07 Điều 26, điểm a khoản 05 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị U, anh C phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó chị U, anh C mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

Chị U tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 05388 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị U 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh;
- Ủy ban nhân dân xã Canh Hiển;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Duy**